TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÙ ĐĂNG
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 70 /2025/QĐST-DS

Bù Đăng, ngày 18 tháng 06 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 10 tháng 06 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 255/TLST – DS, ngày 13 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện. Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn**: bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1950
  Địa chỉ: Thôn 2, xã n, huyện b, tỉnh Bình Phước.
- **Bị đơn**: Điều N; sinh năm 1963
  Điểu Thị A; sinh năm 1963
  Địa chỉ: Thôn Bình Thọ, xã n, huyện b, tỉnh Bình Phước.
- **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

Bà Điểu Thị Ch; sinh năm 1975
Địa chỉ: Thôn 9, xã d, huyện b, tỉnh Bình Phước.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1/ Nguyên đơn, bị đơn, người có quyền và nghĩa vụ liên quan đồng ý hủy hợp đồng cầm đất ngày 26/6/2018.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chị Điểu Thị Ch đồng ý trả số tiền còn lại 44.000.000đ cho bà Nguyễn Thị B, mỗi tháng trả số tiền 1.000.000đ, trả vào ngày 12 hàng tháng, bắt đầu ngày 12/7/2025 cho đến khi hết số tiền trên.

Nếu chị Điểu Thị Ch không thực hiện đúng nghĩa vụ cam kết thì nguyên đơn có quyền yêu cầu thi hành án toàn bộ số tiền còn lại mà chị Cho chưa trả.

Nguyên đơn đồng ý với ý kiến bị đơn và chị Điểu Thị Ch.

2/ Về án phí: Số tiền án phí hủy hợp đồng cầm đất 150.000đ bị đơn ông Điểu N và bà Điểu Thị A đồng ý liên đới nhận nộp.

Số tiền án phí vụ vay tài sản 1.100.000đ, chị Điểu Thị Ch nhận nộp.

3. *Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.*

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKS và Chi cục THA huyện Bù Đăng;
- Tòa án tỉnh Bình Phước;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

TRẦN VĂN XUYẾN